

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày 31 - 03 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hiền và bà Nguyễn Thị Nhiều

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 29 tháng 03 năm 1985 tại T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở (nhà trọ): thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn B, (đã chết); con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1948; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có chồng con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 10 năm tù, về tội Mua bán trẻ em, theo điểm đ khoản 2 Điều 120 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được đặc xá tha tù trước thời hạn ngày 30 tháng 8 năm 2010, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 19 tháng 6 năm 2007. Bị tạm giữ

từ ngày 14/12/2020 đến ngày 17/12/2020 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; trích xuất có mặt.

- *Người chứng kiến và người làm chứng:*

1. Anh Đào Quang L, sinh năm 1994; Trú tại: phường T, thành phố T; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện VT, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 14/12/2020, Phạm Thị Thanh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, gắn biển số 17B6 – 511.93 từ nhà trọ tại thôn TN, xã DH, thành phố Thái Bình đến khu vực chân cầu B, thành phố Thái Bình tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên, địa chỉ một túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. H cất giấu túi ma túy trong túi quần dài phía sau bên phải rồi đi về nhà trọ, với mục đích để bán lại kiếm lời, nếu ai hỏi mua H sẽ bán túi ma túy trên với giá 600.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H nhờ anh Đào Quang L đi xe mô tô của H chở đến nhà bạn ở xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình chơi. Khi anh L chở H đến thôn T, xã V huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Vũ Thư yêu cầu dừng xe kiểm tra, H khai nhận đang cất giấu ma túy trong người. Tổ công tác đã phân công cán bộ nữ và mời bà Nguyễn Thị L và bà Nguyễn Thị H cùng đưa H đến nhà dân gần đó để kiểm tra, đã phát hiện và thu giữ trong túi quần dài phía sau bên phải H đang mặc 01 túi nilon trong suốt có khóa kẹp viền màu đỏ, bên trong có 0,7789 gam Methamphetamine. Tổ công tác đã dẫn giải H đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã

V, huyện V, tỉnh Thái Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, quản lý xe mô tô và điện thoại di động của H.

Cùng ngày cơ quan Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét tại phòng trọ của H, tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 chiếc cân tiểu ly, 01 chai nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa, H khai chiếc cân tiểu ly dùng để chia nhỏ ma túy, còn lại là dụng cụ sử dụng ma túy đá, ngoài ra không thu giữ vật chứng gì khác. Trong quá trình H khai bản thân sử dụng ma túy đá từ năm 2020.

Tại bản kết luận giám định số 433/KLGD-PC09 ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong gửi giám định thu giữ của Phạm Thị Thanh H là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7789 gam”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Thanh H không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình nêu trên.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKSVT ngày 08 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Thị Thanh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Thanh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị Thanh H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 14/12/2020); phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy quản lý của bị cáo H, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,6940 gam Methamphetamine, 01 cân tiểu li, 01 chai nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố và Bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại đường trục thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Vũ Thư bắt quả tang Phạm Thị Thanh H có hành vi cất giấu trái phép 01 túi Methamphetamine, có khối lượng 0,7789 gam trong túi quần phía sau bên phải, với mục đích để bán lại kiếm lời. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 14/12/2020; các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện VT, tỉnh

Thái Bình lập, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến năm 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Thanh H thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo Phạm

Thị Thanh H thực hiện phạm tội mục đích bán ma túy để kiếm lời, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 túi ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,7789 gam giám định còn lại 0,6940 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 433/KLGD-PC09 thu giữ của bị cáo Hương là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 cân tiểu ly và 01 chai nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động vỏ màu trắng, màn hình cảm ứng, mặt sau ghi Model 2016100 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo H, xác định đây là tài sản không liên quan đến hàng vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo Thi hành án.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

[7.1] Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, gắn biển số 17B6 – 511.93, bị cáo khai mua lại ở cửa hàng đồ cũ ở huyện ĐH, tỉnh Thái Bình, không nhớ địa chỉ cụ thể của cửa hàng, khi mua không viết giấy tờ, đăng ký mới, lần đầu ngày 30/11/2013 mang tên chị Bùi Thị H, địa chỉ: 54/09, tổ 10, phường KB, thành phố Thái Bình, biển số 17B9-076.72. Còn chiếc biển số 17B6 – 511.93 gắn trên xe được cấp cho chiếc xe mô tô khác đăng ký mang tên chị Đào Thị L, địa chỉ thôn H, xã TN, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Xét thấy chiếc xe không phải là vật chứng của vụ án này, chị Bùi Thị H hiện nay không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ trong vụ án này nên Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý chiếc xe này để xác minh làm rõ, xử lý sau, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7.1] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực chân cầu B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo bị cáo Phạm Thị Thanh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo bị cáo Phạm Thị Thanh H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 14 tháng 12 năm 2020).

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, loại Methamphetamine trong phong bì số 433/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình có khối lượng 0,6940 gam và 01 bộ dụng cụ gồm 01 chai nhựa nắp chai có đục hai lỗ, trong đó một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng và một lỗ gắn ống hút bằng nhựa; 01 cân tiểu ly vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng có ghi chữ POCKET SCALE.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động vỏ màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, mặt sau ghi Model 2016100, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo Thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình ngày 10 tháng 03 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/03/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền